BAND. / TOM.: I.

HEFT. / FASC.: 1.

REVUE INTERNATIONALE D'ETHNOLOGIE ET DE LINGUISTIQUE

# ANTHROPOS

EPHEMERIS INTERNATIONALIS ETHNOLOGICA ET LINGUISTICA

RIVISTA INTERNAZIONALE D'ETNOLOGIA E DI LINGUISTICA

REVISTA INTERNACIONAL DE ETNOLOGIA Y DE LINGÜISTICA

INTERNATIONAL REVIEW OF ETHNOLOGY AND LINGUISTICS

INTERNATIONALE ZEITSCHRIFT FÜR VÖLKER-U. SPRACHENKUNDE

Số đầu tiên của Tạp chí *Anthropos* năm 1906

IM AUFTRAGE DER OESTERREICHISCHEN LEO-GESELLSCHAFT
MIT UNTERSTÜTZUNG DER DEUTSCHEN GÖRRES-GESELLSCHAFT
HERAUSGEGEBEN:

UNTER MITARBEIT ZAHLREICHER MISSIONARE
VON P. W. SCHMIDT S.V.D.

DRUCK U. VERLAG
ZAUNRITH'SCHE BUCH-, KUNST- UND STEINDRUCKEREI, AKT.-GES.
SALZBURG, OESTERREICH

# *Anthropos* Enterprise
# Công trình nhân chủng

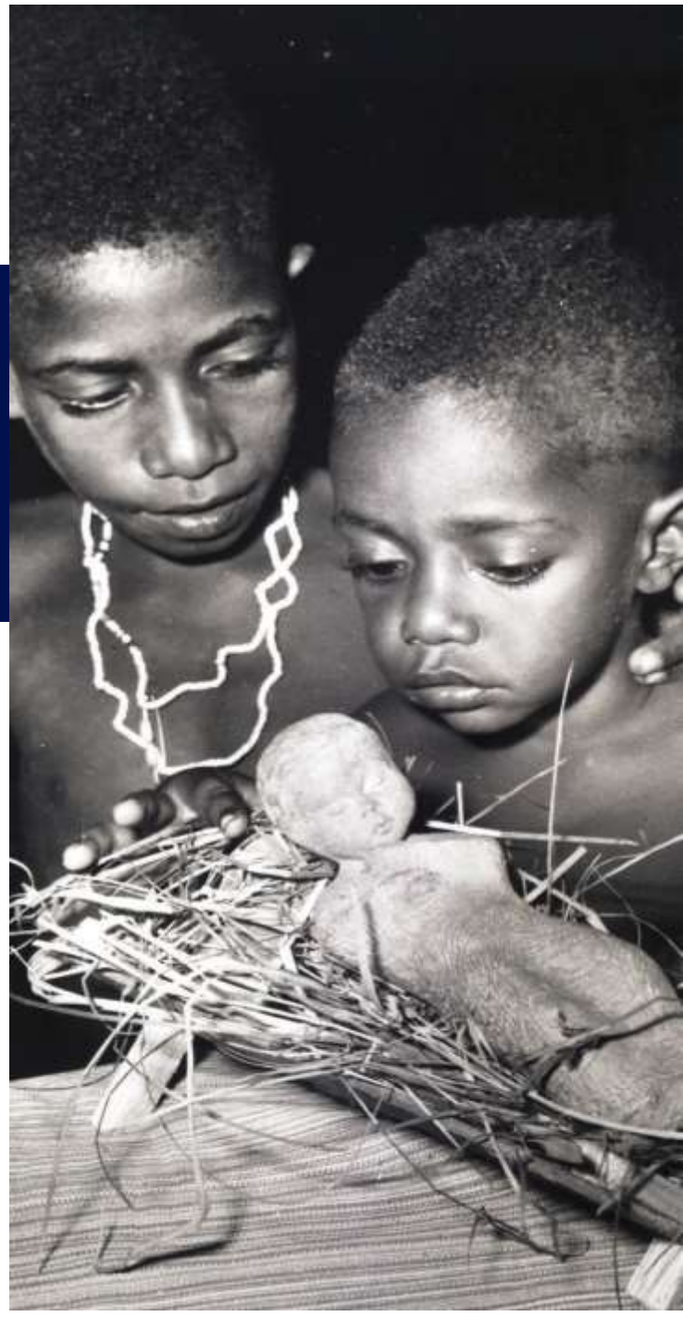

Công Trình về Nhân Chủng - *Enterprise Anthropos* chỉ liên quan trực tiếp đến một số ít thành viên của Dòng Ngôi Lời (SVD), nhưng sự ảnh hưởng của nó có thể được nhìn thấy trong suốt lịch sử của Hội Dòng theo nhiều cách. Thông qua việc tập trung vào con người trong bối cảnh văn hóa của họ, công việc của các thành viên của Viện Nhân Chủng đã góp phần giúp các nhà truyền giáo SVD trở nên ý thức hơn về tầm quan trọng của sự phong phú nơi các nền văn hóa bản địa. Điều đó nói lên rằng, sự tồn tại song song nhất định phải được thừa nhận. Một mặt, nhu cầu học ngôn ngữ và thích nghi với lối sống địa phương (bao gồm việc đánh giá cao một số đặc điểm nhất định của nền văn hóa bản địa) được SVD xem gần như hiển nhiên.[1] Mặt khác, các phương thức truyền giáo được thừa hưởng trong sự hiểu biết thường là cải đạo của họ (không nhất thiết phải thân thiện với các nền văn hóa bản địa) đã được thực hiện. Việc giải quyết căng thẳng giữa hai thái độ này không phải lúc nào cũng dễ dàng và thường để cho các cá nhân quyết định.

## Sơ lược lịch sử

Vì những thăng trầm trong lịch sử của tạp chí và Viện Nhân Chủng đã được nói đến một vài lần [trong các bài viết và xuất bản], cho nên ở đây chỉ nhắc lại một số sự kiện cơ bản như là những điểm định hướng.[2]

[1] Những ứng ụng thực tế được xác định bởi các tu sĩ mang tính cá nhân trong bối cảnh cuộc sống hiện tại của họ.
[2] Xem Karl Josef Rivinius, *Die Anfänge des Anthropos*, Sankt Augustin 1981; Fritz Bornemann, *P. Wilhelm Schmidt S.V.D. (1868-1954)*, Romae 1982; Ernest Brandewie, *When Giants Walked the Earth. The Life and Times of Wilhelm Schmidt SVD*, Fribourg 1990; Stanisław Grodź, Sebastian Maria Michael, Roger Schroeder (eds.), *Giants' Footprints. 90th Anniversary of Anthropos Institute (1931-2021)* (Collectanea Instituti Anthropos, 53), Baden-Baden: Academia Verlag 2021.

Bản dịch Việt ngữ: Lm. Antôn Nguyễn Huy Quyền, SVD * Hiệu đính: Lm. Giuse Đỗ Nguyên Vũ, SVD

**Bên trái:** Wilhelm Schmidt, SVD, nhà ngôn ngữ học và nhân chủng học nổi tiếng thế giới

**Bên phải:** Viện Nhân Chủng ở Posieux, Froidville in Fribourg (1938-1962)

Vào năm1906, Wilhelm Schmidt (1868-1954) đã ra mắt tạp chí Nhân Chủng (*Anthropos*) tại St. Gabriel, ở Mödling, gần Vienna. Tạp chí này được dự định sẽ là diễn đàn học thuật nhằm trao đổi những phát hiện và thảo luận gần đây trong lĩnh vực nhân học văn hóa và ngôn ngữ học. Nó cũng được dự định là phương tiện để xuất bản tài liệu ngôn ngữ học và dân tộc học do các nhà truyền giáo thu thập. Tạp chí nhanh chóng được công nhận trong giới học thuật.

Vì đội ngũ làm việc với Schmidt cũng không đông lắm, nên ông đã cố gắng nhờ sự hỗ trợ của Viện Nhân Chủng để việc xuất bản tạp chí được đảm bảo. Theo kiến nghị của ông, Tổng Quyền của SVD đã phê duyệt *Điều Lệ* (*Statutes)* mới được viết vào tháng 11 năm 1931 và Schmidt tuyên bố ra mắt Viện Nhân Chủng.[3]

Do tình hình chính trị ở Áo, Schmidt phải rời khỏi đất nước và sau một thời gian bất ổn ngắn ông đã tìm được một ngôi nhà mới ở Fribourg, Thụy Sĩ. Schmidt và sau đó một số thành viên của Viện Nhân Chủng cũng được chào đón tại Đại học Fribourg với tư cách là giảng viên. Viện Nhân Chủng hoạt động tại Posieux (Fribourg) cho đến đầu những năm 1960, mặc dù những năm cuối được đánh dấu bởi một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng.

Một chương mới trong lịch sử của Viện Nhân Chủng đã mở ra với việc đề cử Wilhelm Saake, SVD (1910-1982), làm giám đốc mới của Viện vào năm 1962 và chuyển đến Sankt Augustin, gần Bonn, ở Đức. Với sự hiện diện sôi động của SVD tại địa điểm mới - St. Augustin là một ngôi nhà đào tạo lớn của SVD ở khu vực nói tiếng Đức vào thời điểm đó - Viện Nhân Chủng đã tìm lại được sức sống mới nhưng cố gắng đảm bảo sự độc lập càng nhiều càng tốt. Viện Nhân Chủng không bao giờ được hợp nhất vào các cấu trúc của Đại chủng viện Truyền giáo SVD đang phát triển (cuối cùng đã được nâng cấp thành một trường cao đẳng thần học được nhà nước công nhận - *Hochschule Triết học-Thần học*) nhưng các thành viên của Viện Nhân Chủng cũng đã tích cực tham gia vào quá trình giáo dục của sinh viên. Họ cũng làm việc chăm chỉ để đánh dấu sự hiện diện của Viện Nhân Chủng trong vấn đề học thuật của Đức. Các liên hệ biên tập đã có được sự duy trì và các liên hệ học thuật mới đã được khởi xướng. Điều đó không ngăn cản được các cuộc khủng hoảng tiếp theo (về mặt nhân sự và phương thức hoạt động) nhưng Viện Nhân Chủng cũng đã vượt qua được tất cả.

[3] Xem ghi chú của Schmidt về việc thông báo khai trương Viện Nhân Chủng trong *Anthropos,* số 27 (1932), 275-277.

# Ý nghĩa của *Anthropos* Enterprise đối với SVD

Mặc dù cái mà chúng ta ngày nay gọi là "truyền thống Nhân Chủng - *Anthropos tradition*" đã đánh dấu sự hiện hữu của SVD ngay từ thời kỳ đầu, nhưng sự ảnh hưởng của Nhân Chủng không phải lúc nào cũng được thừa nhận một cách trực tiếp. Những người được gọi là Cha Đẻ Nhân Nhân Chủng - *Anthropos Patres* là những người đã phá vỡ thói quen hàng ngày của các cộng đồng lớn. Schmidt với tư cách là một thành viên và công trình học thuật của ông cũng bị phản đối trong nội bộ (ngoài những lời phê bình học thuật bên ngoài về các lý thuyết và học thuật và sự tham gia chính trị của ông).[4] Tuy nhiên, hầu hết các Bề Trên Tổng Quyền của SVD (bắt đầu từ chính Arnold Janssen) đều ủng hộ tạp chí và (sau này) Viện Nhân Chủng như một lĩnh vực quan trọng về sự tham gia của SVD.[5] Trong những năm qua, hơn một trăm anh em SVD đã được chỉ định trở thành thành viên của nhóm nghiên cứu Nhân Chủng.[6]

Bất chấp mọi khó khăn, Schmidt và các thành viên khác của Viện Nhân Chủng đã có thể truyền cảm hứng cho một số anh em SVD trẻ về nhân chủng học văn hóa (*cultural anthropology*), ngôn ngữ học và nghiên cứu tôn giáo hoặc các ngành liên quan khác. Thực tế là chương trình giảng dạy của chủng viện SVD bao gồm các phần giới thiệu cơ bản về một số ngành này dần dần được coi là điều bắt buộc. *Hiến pháp SVD*[7] khuyến khích các thành viên SVD không chỉ học ngôn ngữ địa phương mà còn thu thập thông tin và vật chứng về các khía cạnh của văn hóa bản địa. Các thành viên được khuyến khích gửi những đồ vật này về phong truyền thống của Hội Dòng. Do đó, SVD đã xây dựng nhiều phòng truyền thống để lưu giữ các bộ sưu tập đồ vật từ các vùng miền ở nước ngoài và trưng bày chúng cho du khách. Lý do làm như vậy là vì sự kết hợp của nhiều yếu tố khác nhau, nhưng ngay từ khi gia nhập Hội Dòng các ứng viên SVD đã có thể sống trong một môi trường, ở một mức độ nào đó, thấm nhuần sự hiện diện của nghệ thuật và các vật dụng hàng ngày của các nền văn hóa nước ngoài.[8]

Mặc dù những thành tựu của các thành viên Viện Nhân Chủng đã được nêu tên trên các diễn đàn bên ngoài trong nhiều dịp trước đó, nhưng chúng không nên bị bỏ qua.[9] Trước hết, việc liên tục xuất bản một tạp chí học thuật kể từ năm 1906 không phải là một thành tựu nhỏ.[10] Việc Schmidt và những cộng sự đầu tiên của ông đồng tổ chức *Semaines d'Ethnologie Religieuse* (Louvain 1912, 1913, Tilburg 1922, Milan 1925, Luxemburg 1929) nhằm giúp các Giáo hội phương Tây nhận thức được sự cần thiết phải đối xử và tham gia một cách nghiêm túc vào các nền văn hóa bản địa như chúng là, có lẽ, chủ yếu có giá trị lịch sử. Nhưng việc công bố kết quả nghiên cứu thực địa của các thành viên Viện Nhân Chủng vẫn được coi là có ý nghĩa cho đến ngày nay.[11] Năm 1925, Đức Giáo hoàng Piô XI đã giao cho Schmidt nhiệm vụ tổ chức một cuộc Triển Lãm Quốc Tế Về Thế Giới Truyền Giáo tại Rôma. Schmidt đã nỗ lực lôi kéo được một số cộng sự của mình tham gia vào sự kiện đó. Một trong số họ – Michael Schulien, SVD (1888-1968) – đã trở thành giám đốc của *Pontificio Museo Missionario-Etnologico Lateranense*, được phát triển từ cuộc triển lãm đó.

Sự tồn tại của Viện Nhân Chủng đã khuyến khích việc thành lập các viện nghiên cứu mới khác. Bản thân Viện Nhân Chủng đã thành lập các chi nhánh tại Ấn Độ, Nhật Bản và Brazil.

Matin Gusinde - nhà nhân chủng học duy nhất có khả năng tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về Selk'nam, Yamana và Kawésqar đã thực hiện bốn chuyến nghiên cứu tới Tierra del Fuego (1918-1924)

[4] Bornemann đã đề cập đến điều này vài lần.
[5] Schmidt nhận thức rằng Academia đặc biệt ví như "cánh đồng truyền giáo" của mình.
[6] Xem Phụ lục trong Grodź, Michael, Schroeder (eds.), *Giants' Footprints.*
[7] Xem đặc biệt: No. 285 of the *pre-1983 Constitutions* (e.g., *Constitutiones Societatis Verbi Divini*, Steyl 1957).
[8] Ý nói chủ yếu là những cơ sở đào tạo tại Châu Âu và phương Tây.
[9] Xem ví vụ từ các sách năm thánh của SVD.
[10] Một số tập xuất hiện dưới dạng kết hợp nhưng tính liên tục của việc xuất bản vẫn không bị phá vỡ.
[11] Xem ví dụ: các kết quả của một nghiên cứu ngôn ngữ học gần đây liên quan đến những phát hiện của Paul Schebesta: Christa Kilian-Hatz, *The Linguistic Link between (Western) baMbenga and (Eastern) baMbuti Pygmies*, Studia Instituti Anthropos 58, Baden-Baden 2019. Mối quan tâm mới trong những hình ảnh của Martin Gusinde từ chuyến đi tới *Tierra del Fuego* (1918-1924): Christine Barthe, Xavier Barral (eds.), *L'esprit des hommes de la Terre de Feu*, Paris: Éditions Xavier Barral 2015 (cũng bằng tiếng Đức, tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha). Một mối quan tâm mới đối với tài liệu "dân tộc học thuần túy" được Hugo Huber thu thập và xuất bản trong thời gian ông ở Gold Coast (Ghana hiện nay) (công trình đang được tiến hành và có thể xuất bản vào năm 2025).

Cộng đoàn những nhà nhân chủng học của Dòng Ngôi Lời tại Froideville vào cuối những năm 1940

Nhưng, cũng có một số sáng kiến khác phát triển trong những năm qua. Một số đã lụi tàn, một số khác phát triển thành các đơn vị địa phương độc lập gắn liền hoặc được kết hợp với cơ sở học thuật địa phương. Các thành viên của Viện Nhân Chủng đã đóng một vai trò quan trọng trong việc thành lập và điều hành các viện dân tộc học tại các trường đại học ở Vienna (Áo), Fribourg (Thụy Sĩ), Nagoya (Nhật Bản) và Cebu (Philippines). Những hoạt động này không được thực hiện "bên lề SVD" hoặc chỉ là sáng kiến riêng của các thành viên Viện Nhân Chủng mà có sự tham gia của chính Hội Dòng.[12]

Một sự căng thẳng giữa hai xu hướng cơ bản đã tồn tại trong SVD qua nhiều năm và đôi khi xảy ra các cuộc tranh luận và bất đồng quan điểm. Những người ủng hộ xu hướng đầu tiên đã lựa chọn ứng dụng "thực tế hơn - *a more practical*" các kết quả nghiên cứu của các thành viên Viện Nhân Chủng (và nói chung là các khoa học xã hội) cho công tác truyền giáo của SVD.

Những người ủng hộ xu hướng kia muốn duy trì "ở cấp độ học thuật thuần túy - *on the purely scholarly level*" của việc nghiên cứu, xuất bản và tranh luận mà không có bất kỳ "sự liên quan" trực tiếp nào với lĩnh vực thần học và các hoạt động truyền giáo. Các cuộc tranh luận căng thẳng cũng được đánh dấu bằng việc thành lập Viện Nhân Chủng Quốc Tế.[13] Chúng hoàn toàn không vô ích, ví dụ như sự đóng góp của Louis Luzbetak, hoặc sự tham gia của các thành viên Viện Nhân Chủng trong việc định hình các khái niệm như liên văn hóa, hoặc hiện tại tham gia vào việc phát triển khái niệm và tính thực tiễn của liên văn hóa.[14]

## Những thách đố hiện tại

Lịch sử của Viện Nhân Chủng được đánh dấu bằng hai cuộc giao thoa: "cuộc giao thoa địa lý - *geographical crossing-overs*" - từ Mödling đến Posieux và Posieux đến St. Augustin - và "cuộc giao thoa ảo - *virtual one*", tức là việc tái cấu trúc Viện Nhân Chủng thành Viện Nhân Chủng Quốc Tế (*Anthropos Institute International* -AII) vào năm 2001.[15] AII sẽ là một mạng lưới toàn cầu gồm các học giả SVD được đào tạo theo truyền thống Nhân Chủng, những người sẽ cộng tác theo một phương thức mới, trong khi văn phòng cũ (trung tâm) của Viện Nhân Chủng đã trở thành đơn vị xuất bản của mạng lưới mới. Tuy nhiên, để mạng lưới đó hoạt động, đã có những vấn đề nghiêm trọng dẫn đến kết luận rằng sự thay đổi cuối cùng đã chính thức được thực hiện nhưng vẫn chưa thực sự được đưa vào thực tế. Do sự kết hợp của hai tầm nhìn khác nhau về Viện Nhân Chủng nên cách hoạt động và mục tiêu chính của nó là gì đã làm tê liệt sự phát triển của mạng lưới đó. Trong bối cảnh của tất cả những thay đổi đó vẫn tồn tại một cuộc xung đột về tính cách. Theo quan điểm hồi tưởng, những khó khăn này không chỉ có những kết quả tiêu cực. Rất có thể là vì sự ràng buộc đó mà chúng ta vẫn còn tờ báo, trong khi những người ủng hộ ý tưởng rằng chỉ có mạng lưới coi tờ báo là một cơn sốt của kỷ nguyên trước đáng lẽ phải bị loại bỏ.

Gần đây, các bước để tiếp thêm sinh lực cho mạng lưới đã được thực hiện. Cuốn sách biên tập về quá khứ

[12] Josef Salmen, trong cáo phó của Stephen Fuchs (1908-2000), Anthropos, 95 (2000), 538) đã nhận xét: "Tổng Tu Nghị SVD năm 1947 đã quyết định rằng mỗi vùng truyền giáo nên có một người được đào tạo về dân tộc học để hỗ trợ cho công việc truyền giáo."

[13] See: Stanisław Grodź, "Anthropos Institute – An Institution in the Background," [In:] Grodź, Michael, Schroeder (eds.), *Giants' Footprints*, 25-26. See also the views of Ennio Mantovani on the matter: "Towards a New Vision for the Anthropos Institute," *Verbum SVD*, 45 (2004), fasc.1, 39-55; "Anthropos Tradition in the SVD Yesterday and Today", *Verbum SVD*, 46 (2005), fasc. 2, 207-223.

[14] Louis Luzbetak, *The Church and Cultures. New Perspectives in Missiological Anthropology*, Maryknoll, NY, 1988 (1st ed. with the subtitle "An Applied Anthropology for the Religious Worker" appeared in 1963). Stanislaus T. Lazar, Martin Üffing (eds.), *Intercultural Living* and *Intercultural Mission*, New Delhi 2015. Stanislaus T. Lazar, Christian Tauchner (eds.), *Becoming Intercultural. Perspectives on Mission*, New Delhi 2021.

[15] "Ảo" không theo nghĩa là đi vào không gian mạng mà là di chuyển từ một cấu trúc hướng trung tâm sang một mạng lưới. Stanisław Grodź, Sebastian Maria Michael, "Introduction," [In:] Grodź, Michael, chroeder (eds.), Giants' Footprints, 9-10. Điều lệ mới của Viện Nhân Chủng đã được tổng giám đốc phê duyệt vào năm 2006.

và hiện tại của Viện Nhân Chủng đã được xuất bản bằng tiếng Anh nhân dịp kỷ niệm 90 năm thành lập Viện.[16] Ngoài việc đề cập đến lịch sử của Viện, cuốn sách còn cung cấp một cái nhìn thoáng qua về các công trình nghiên cứu quan trọng gần đây do các thành viên của AII thực hiện ở nhiều nơi trên thế giới. Trong số ba cuộc tham vấn trực tuyến do các thành viên của AII tổ chức trong những năm 2021-2023, có hai cuộc giải quyết các vấn đề về việc tổ chức, nhưng cuộc tham vấn thứ ba, có sự tham dự của 13 thành viên trải dài từ California qua Châu Phi và Châu Âu đến Papua New Guinea, tập trung vào một chủ đề đã chọn về các mối liên hệ giữa nhân học và thần học.[17]

Thách thức liên quan đến căn tính của Viện Nhân Chủng vẫn chưa được giải quyết. Tạp chí Nhân Chủng đã xác định căn tính của Viện Nhân Chủng ngay từ đầu và rất nhiều hoạt động của các thành viên đã được tiến hành "cái dưới bóng" xuất bản tạp chí. Liệu Viện Nhân Chủng có thể định hình lại căn tính của mình theo cách mà không cần lấy tạp chí làm trọng tâm của mình không? Và nếu có, thì đó có thể là gì? Câu hỏi này gần như có ý nghĩa ngay lập tức vì nhóm biên tập hiện tại toàn là những người châu Âu "cuối cùng". Có phải tạp chí chỉ là một "nỗ lực của người châu Âu", dựa trên mô hình học thuật lỗi thời, hay nó có nhiều đặc điểm "phổ quát" hơn có thể được tiếp quản và tiếp tục bởi các học giả SVD đến từ các nền văn hóa khác? Các bước đang được thực hiện để tạo ra một ban biên tập quốc tế không có trụ sở tại một địa điểm vật lý mà sẽ làm việc theo cách "thực tế ảo - *virtual reality*". Điều này đòi hỏi một phương thức hoạt động khác với phương thức hiện tại từ vị trưởng ban biên tập hoặc người điều hành nhóm. Vì mạng lưới cần một "trụ sở dừng chân - *touchdown point*", nên văn phòng biên tập (hoặc một số loại văn phòng hành chính) phải được đặt tại địa điểm cụ thể, nhưng không nhất thiết phải ở Châu Âu.

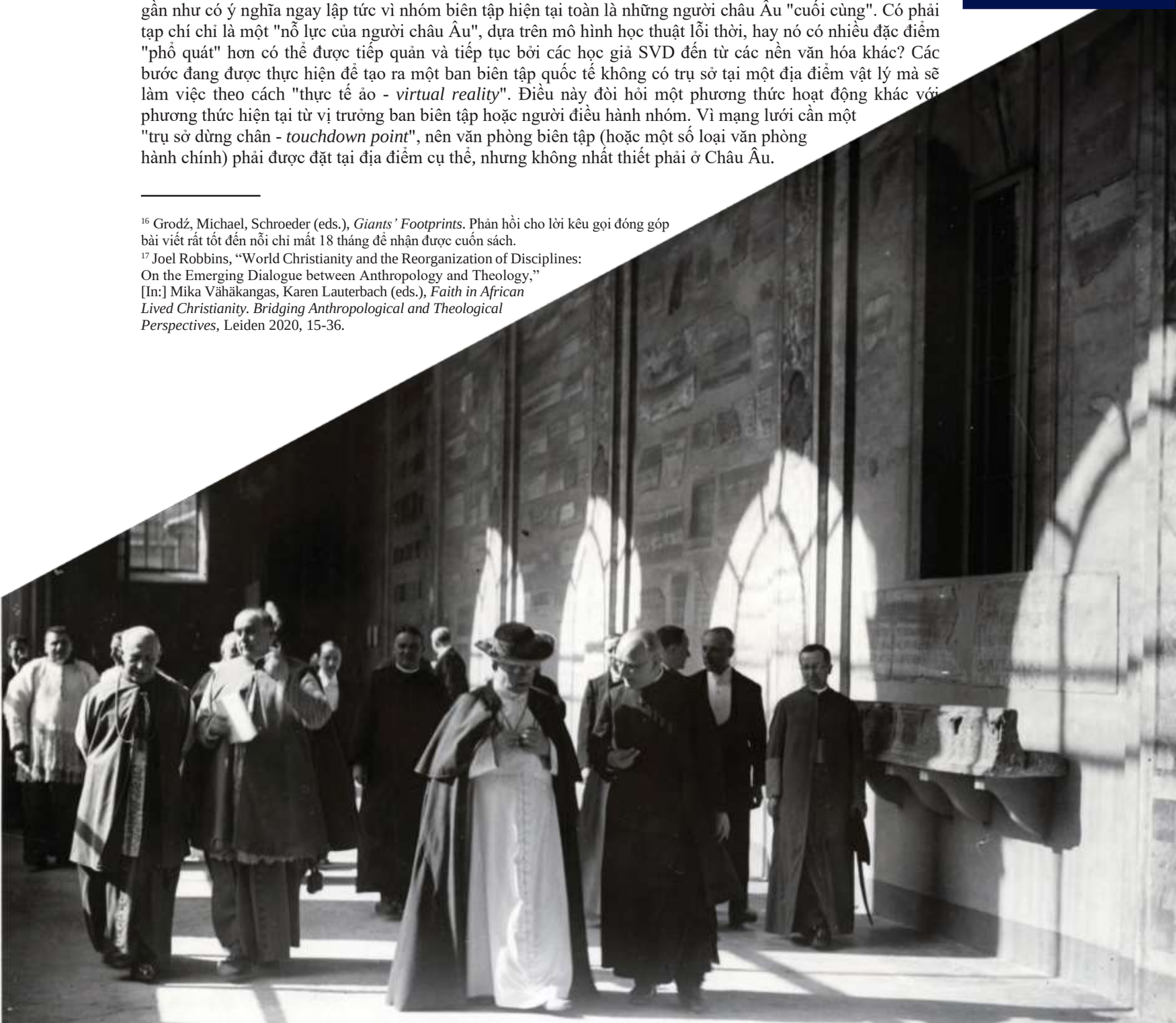

**Giám đốc của Bảo tàng Dân tộc học và Truyền giáo tại Lateran Palace ở Rome, Lm. Wilhelm Schmidt, hướng dẫn Đức Giáo Hoàng Pius XI trong dịp thăm bảo tàng vào ngày 20/12/1929**

[16] Grodź, Michael, Schroeder (eds.), *Giants' Footprints*. Phản hồi cho lời kêu gọi đóng góp bài viết rất tốt đến nỗi chỉ mất 18 tháng để nhận được cuốn sách.

[17] Joel Robbins, "World Christianity and the Reorganization of Disciplines: On the Emerging Dialogue between Anthropology and Theology," [In:] Mika Vähäkangas, Karen Lauterbach (eds.), *Faith in African Lived Christianity. Bridging Anthropological and Theological Perspectives*, Leiden 2020, 15-36.

*Haus Völker und Kulturen* (**HVK – Nhà của các Dân Tộc và Văn Hoá) tại St. Augustin**

Tuy nhiên, nếu trường hợp sau xảy ra, thì chúng ta sẽ phải tìm ra giải pháp khả thi liên quan đến bộ sưu tập thư viện của mình. Rất nhiều tiền bạc và công sức đã được đầu tư để xây dựng nó. Các học giả và sinh viên đến thăm thư viện đều kinh ngạc trước quy mô và nội dung của nó. Ngày nay, kỹ thuật số dường như đang là một giải pháp, nhưng nó không phải là không có nguy hiểm vì các văn bản chỉ có thể được truy cập thông qua công nghệ ngày càng phức tạp và không hoàn hảo.[18]

Một thách đố khác mới xuất hiện gần đây tại St. Augustin. Ngoài một thư viện liên tục mở rộng, Viện Nhân Chủng còn sở hữu một bộ sưu tập đồ sộ về các hiện vật dân tộc học từ nhiều nơi trên thế giới minh chứng cho sự phong phú của nhiều nền văn hóa địa phương. Ban đầu, bộ sưu tập được trưng bày ở tầng trệt của tòa nhà mới của Viện tại St. Augustin. Vào cuối những năm 1960, giám đốc Wilhelm Saake đã nhận lời đề nghị của một số anh em SVD đang làm việc tại Papua New Guinea để mua các hiện vật dân tộc học cho bộ sưu tập tại St. Augustin. Với sự hỗ trợ tài chính của các nhà tài trợ, việc mua các hiện vật này đã được thực hiện và chuyển đến Đức. Những nỗ lực để có được một không gian phù hợp hơn nhằm trưng bày các hiện vật mới mua đã được hoàn thành bằng việc xây dựng một tòa nhà mới trong khuôn viên của SVD, tại St. Augustin. Tòa nhà này được đặt tên là Haus Völker und Kulturen (HVK – Nhà của các Dân Tộc và Văn Hóa) vì tên gọi và khái niệm về một "bảo tàng dân tộc học" khi đó đã có vấn đề. Nhờ tăng cường bằng các đợt mua mới tại nhiều nơi khác nhau ở Châu Phi, bộ sưu tập đã tăng lên tới hàng nghìn hiện vật. Tất cả những ai đã đến thăm HVK đều biết các bộ sưu tập này phong phú như thế nào. Những trào lưu của cuộc sống đã dẫn đến những thay đổi khiến Viện Nhân Chủng và HVK xa nhau, nhưng những dòng chảy mới của cuộc sống đã đưa cả hai tổ chức lại gần đây.[19] Các anh em SVD đã thu thập được một bộ sưu tập ấn tượng về các đồ vật và hiện vật có ý nghĩa dân tộc học, tự hào giới thiệu chúng với mọi người và sử dụng chúng như một phương tiện biểu đạt hầu làm quen với các thành viên của mình từ các nền văn hóa nước ngoài. Trong bối cảnh hiện tại, chúng ta dễ dàng tiếp cận với thông tin và hình ảnh, cùng khả năng truyền tải nhanh chóng, vì thế bộ sưu tập (một phần) đã mất đi ý nghĩa của nó. Áp lực gần đây đòi phải trả lại gần như bắt buộc các hiện vật dân tộc học khiến tình hình trở nên khó khăn hơn. Có phải những đồ vật này chỉ là những vật dụng của quá khứ? Chúng có nên được trả về địa phương ban đầu hay chúng có thể tìm thấy một vai trò khác? Và liệu đó có phải chỉ là vấn đề đối với những anh em SVD sống ở thế giới phương Tây?

[18] Đến một lúc nào đó, mọi người có thể bỏ lại các công cụ (thiết bị) đọc vô dụng nhưng không có văn bản nào để đọc. Nhiều "giải pháp kỳ diệu" (ngoài những lợi ích tức thời) đã gây ra những phiền toái mới mà mãi sau này mới được phát hiện.
[19] HVK vẫn đóng cửa, nhưng giám đốc hiện tại của Viện Nhân Chủng tại St. Augustin được giao nhiệm vụ tìm hiểu những cách có thể sử dụng các bộ sưu tập của HVK.

Ngoài những thách đố nêu trên, Roger Schroeder, Điều phối viên của AII, còn nêu ra một vài thách đố khác: một quá trình dài và tốn kém để chuẩn bị đội ngũ nhân viên tiềm năng cho Viện Nhân Chủng và nhu cầu về mối liên kết được nêu rõ ràng hơn giữa AII và sự chuẩn bị và thực hành truyền giáo của SVD.[20] Mặc dù thách đố đầu tiên đã được nhìn thấy trong nhiều năm qua và SVD đã có thể giải quyết thành công, nhưng thách đố này vẫn liên tục đặt ra cho SVD. Việc tìm kiếm câu trả lời cho thách đố thứ hai có liên quan đến sự hiểu biết của chúng ta về "sứ vụ" – SVD làm cho mọi người và mọi dân tộc biết đến/ loan truyền Nước Thiên Chúa theo những cách thức nào?

Công trình của Viện Nhân Chủng Quốc Tế có thể không dễ dàng được phân loại là công trình "truyền giáo". Tuy nhiên, nó đã để lại dấu ấn của mình trong hoạt động của SVD – một Hội Dòng Truyền Giáo – và hy vọng sẽ làm như vậy trong những năm tới với những lợi ích chung.

**Stanisław Grodź, SVD (Đức)**
***Giám đốc Anthropos Institute, Sankt Augustin***

[20] Roger Schroeder, "Kết luận," [In:] Grodź, Michael, Schroeder (eds.), *Giants' Footprints*, 321-323.

**Địa điểm hiện tại của *Anthropos* Institute ở St. Augustin từ 1962**